

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/DS-ST
Ngày 20 - 9 - 2024
“V/v: Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bế Văn Toàn.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Y Tha Mlô.
- Bà Hà Thị Hương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Cum'gar;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cum'gar tham gia phiên tòa: Bà
Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện
Cum'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 77/2024/TLST - DS
ngày 10 tháng 4 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXX-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024,
và Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2024/QĐST – DS ngày 06/9/2024, giữa các
đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Y Soai K**, sinh năm 1973. Có mặt;

Địa chỉ: **Buôn P, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.**

2. Bị đơn: Ông **Y Dem K1**, sinh năm 1996. Có mặt;

Địa chỉ: **A Buôn B, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.**

Người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn:

+ Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1973. Có mặt;

Địa chỉ: **A quốc lộ A, thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.**

+ Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1965. Có mặt;

Địa chỉ: **Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.**

3. Người phiên dịch: Chị **H Biều K2**, sinh năm 1989, có mặt;

Địa chỉ: **Buôn P, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 13/3/2024, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn ông Y Soai K trình bày:**

Tôi “Y Soai KSor ” và ông Y Dem K1 (AMaNhiếp) quen biết nhau, ngày 12/4/2021 ông Y Dem K1 có vay của tôi số tiền 108.900.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu chín trăm nghìn đồng), mức lãi suất hai bên thỏa thuận là 2%/tháng, và có lập giấy viết tay.

Ông Y Dem K1 hẹn đến ngày 20/01/2022 sẽ trả hết số tiền nợ trên, nếu không đúng hẹn sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm, nhưng đến nay vẫn chưa trả nợ cho tôi số tiền trên theo giấy ký vay tiền mà hai bên đã cam kết.

Từ sau ngày quá thời hạn vay đến nay tôi đã nhiều lần đòi nợ nhưng ông Y Dem K1 (AMaNhiếp) vẫn không trả số tiền vay và tiền lãi suất cho tôi.

Nay tôi làm đơn này khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk yêu cầu giải quyết, buộc ông Y Dem K1 (AMaNhiếp) phải trả lại cho tôi số tiền đã vay 108.900.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu chín trăm nghìn đồng) và tiền lãi suất kể từ ngày vay theo quy định của pháp luật 20%/năm.

*** Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Y Dem K1 trình bày:**

Vào ngày 29/6/2020 tôi có vay tiền của ông Y Soai K3 (Tên gọi khác là A Ma H1), sinh năm 1973, địa chỉ tại Buôn P, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk với số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng chẵn) lãi suất 1.000.000đ/3.000đ trên ngày.

Lý do vay: Dùng đảo trả ngân hàng xong rút bìa đỏ cho ông Y Soai K và con trai tên là Y Hen M vào nhà lúc 20 giờ lấy bìa đỏ của tôi giữ lại. Vào ngày 12/07/2020 tôi có trả cho ông Y Soai K3 số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng) tính một ngày 600.000đ tiền lãi từ ngày 29/6/2020 đến ngày 12/7/2020 là 42 ngày vị chi số tiền lãi là 25.200.000đ.

Đợt 1: Tôi mang trả cho ông Y Soai K gốc 200.000.000đ, trả 140.000.000đ = 60.000.000đ. Sau đó tôi còn nợ gốc và lãi 60.000.000đ lãi đợt 1 là: 25.200.000đ = 85.200.000đ

Đợt 2: Tôi trả cho ông Y Soai K 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn), đợt 2 lãi ông tính cho tôi là: 33.700.000đ (Ba mươi ba triệu, bảy trăm ngàn đồng chẵn) + 85.200.000đ (T1 mười lăm triệu, hai trăm ngàn đồng) = 118.900.000đ (Một trăm mười tám triệu, chín trăm ngàn đồng).

Vậy tại thời điểm hiện tại tổng số tiền gốc và lãi tôi còn nợ ông Y Soai K số tiền là 108.900.000đ.

Năm nay tôi sẽ cố gắng làm ăn để trả dần tiền cho ông Y Soai K, chỉ mong Q cấp có thẩm quyền giúp đỡ không tính lãi nữa cho tôi được trả dần số tiền gốc cho ông Y Soai K.

*** Tại bản tự khai ngày 04/5/2024 và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn ông Y Dem K1 là ông Nguyễn Thanh T trình bày:**

Ông **Y Soai K3** làm nghề cho vay tiền, mỗi khi cần tiền đáo hạn ngân hàng thì ông **Y Dem K1** vay tiền của ông **Y Soai K**, dần dần trở thành con nợ của ông **Y Soai K** nên quen biết nhau.

Ngày 29/6/2020, ông **Y Soai K3** có cho ông **Y Dem K1** vay 200.000.000 đồng trả cho Ngân hàng, lãi suất 1.000.000 đồng/ngày 3.000.000 đồng. Để đảm bảo cho khoản tiền vay trên, ông **Y Dem K1** có giữ của ông **Y Soai K3** 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 623058 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 613059 theo thỏa thuận, khi nào ông **Y Dem K1** làm thủ tục vay tiền Ngân hàng, ông **Y Soai K** có nghĩa vụ mang 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngân hàng giao cho ông **Y Dem K1** thế chấp cho Ngân hàng giải ngân, ông **Y Dem K1** có nghĩa vụ trả lại tiền gốc lãi cho ông **Y Soai K** tại Ngân hàng, giấy vay tiền ông **Y Soai K** giữ.

Quá trình giải quyết vụ án tôi cho rằng giấy vay có nội dung không rõ ràng, không xác định là giấy cho vay nợ hay là giấy cho hẹn nợ, không xác định được chủ thể cho vay tiền, không có chữ viết chữ ký của ông **Y Soai K** là người cho vay tiền. Tuy nhiên, ông **Y Dem K4** xác định lại có vay ông **Y Soai K** số tiền là 108.900.000đ và lãi suất như giấy vay ngày 12/4/2021.

+ Phân tranh luận tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn, ông Nguyễn Thanh T trình bày ý kiến tranh luận: Ông **Y Dem K4** đề nghị ông **Y Soai K** không tính lãi suất đối với khoản vay, đồng thời bớt 8.900.000đ tiền gốc, theo đó ông **Y Dem K4** sẽ thanh toán số tiền gốc còn nợ lại là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn) cho ông **Y Soai K** trong vòng 30 ngày kể từ ngày hôm nay, ngày 20/9/2024.

Người đại diện theo ủy quyền bà **Lê Thị H** và bị đơn ông **Y Dem K4** nhất trí với ý kiến của ông **Nguyễn Thanh T** và không bổ sung ý kiến gì thêm.

Nguyên đơn ông Y Soai K trình bày ý kiến tranh luận: Tôi đồng ý không tính lãi suất đối với khoản vay, đồng ý bớt số tiền gốc là 8.900.000đ, chỉ yêu cầu ông **Y Dem K4** thanh toán số tiền gốc còn nợ là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn) và phải thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày hôm nay (Ngày 20/9/2024) cho tôi, nếu không thanh toán đúng hạn tôi đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự thu hồi nợ cho tôi.

Tại phiên tòa hai bên thống nhất: Ông **Y Dem K4** có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc còn nợ là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn) cho ông **Y Soai K** chậm nhất ngày 20/10/2024, nếu không thanh toán đúng hạn ông **Y Soai K** có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án thu hồi nợ. Về lãi suất, ông **Y Soai K** không yêu cầu tính lãi suất theo đơn khởi kiện nữa.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- + Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã chấp hành đúng quy định của BLTTDS;
- + Nguyên đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại Điều 70, Điều 71 BLTTDS;
- + Bị đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại Điều 70, Điều 72, BLTTDS;
- + Về giải quyết vụ án, xét thấy thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật nên đề nghị HĐXX: Áp dụng Điều 463; Khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

[1]. Xét về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp: Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là Tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của BLTTDS. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn trú tại huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung vụ án: Ông Y S KSor khởi kiện yêu cầu Y Dem K4 phải trả số tiền đã vay 108.900.000 đồng (*Một trăm lẻ tám triệu chín trăm nghìn đồng*) và tiền lãi suất kể từ ngày vay theo quy định của pháp luật 20%/năm kèm theo tài liệu chứng cứ là giấy vay tiền ngày 12/04/2021 với nội dung: “ Tôi là Ama N, buôn A B, xã C M'nông, có vay của ông Ama H2 buôn P (108.900.000) bằng chữ một trăm lẻ tám triệu chín trăm ngàn đồng chẵn, lãi suất 2% trên 1 tháng. Hẹn trả từ ngày hôm nay cho đến ngày 20/01/2022 trả hết nợ hứa bằng giá cà phê, nếu sai chịu xiết nợ”

Quá trình giải quyết vụ án ông Y Dem K4 thừa nhận khoản vay trên, tuy nhiên người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là ông Nguyễn Thanh T cho rằng giấy vay tiền ngày 12/04/2021 có nội dung không rõ ràng, chữ ký chữ viết không phải của ông Y Dem K4 mà của ông Ama N1. Do đó, TAND huyện Cư Mgar đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 11/2024/QĐ-TCGD ngày 13/6/2024 để giám định chữ ký dưới mục người vay của giấy vay tiền ngày 12/4/2021. Kết quả giám định thể hiện chữ ký dưới mục người vay tiền so với chữ ký của ông Y Dem K4 trong tài liệu giám định là Biên bản giao nhận ngày 15/4/2024, và trong hợp đồng ủy quyền ngày 02/5/2024 là do cùng một người ký và viết ra. Như vậy, việc ông Y Dem K4 vay tiền ông Y S 108.900.000đ và thỏa thuận lãi suất 2%/tháng là có thật. Việc ông Y Dem K4 không trả khoản vay trên cho ông Y Soai K khi đến hạn trả nợ ngày 20/01/2022 là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại khoản 1 Điều 466 BLDS. Do vậy, cần buộc ông Y Dem K4 có trách nhiệm trả số tiền đã vay cho ông Y Soai K.

Tuy nhiên, tại phiên tòa: Hai bên thống nhất thỏa thuận, theo đó ông **Y Soai K** đồng ý không tính lãi suất đối với khoản vay theo đơn khởi kiện, đồng ý bớt số tiền gốc là 8.900.000đ, chỉ yêu cầu ông **Y Dem K4** thanh toán số tiền gốc còn nợ là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng chẵn*) cho ông **Y Soai K**. Thời hạn thanh toán chậm nhất ngày 20/10/2024, nếu không thanh toán đúng hạn ông **Y Soai K** có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án thu hồi nợ và tiếp tục tính lãi suất 20%/năm kể từ sau ngày 20/10/2024. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật nên cần công nhận sự thỏa thuận của các bên.

[3]. Về chi phí giám định: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu chi phí giám định 5.500.000đ. Trả lại số tiền tạm ứng chi phí giám định cho nguyên đơn ông **Y Soai K** 5.500.000đ khi thu được từ bị đơn ông **Y Dem K4**.

[4]. Về án phí: Do chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn nên cần buộc bị đơn ông **Y Dem K4** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể: 100.000.000đ x 5% = 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Trả lại số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn ông **Y Soai K**.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Khoản 1 Điều 161; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự ;

- Căn cứ Điều 463; Khoản 1 Điều 466 và khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 2, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

[1]. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông **Y Soai K**; Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Ông **Y Dem K4** có trách nhiệm trả cho ông **Y Soai K** số tiền vay gốc là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*). Thời hạn trả chậm nhất ngày 20/10/2024.

Về lãi suất: Nguyên đơn ông **Y Soai K** không yêu cầu tính lãi suất tính đến ngày 20/10/2024.

Kể từ ngày 21/10/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận là 20%/năm.

[2]. Về chi phí giám định: Bị đơn ông **Y Dem K4** phải chịu chi phí giám định 5.500.000đ. Trả lại số tiền tạm ứng chi phí giám định cho nguyên đơn ông **Y Soai K** 5.500.000đ khi thu được từ bị đơn ông **Y Dem K4**.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông **Y Dem K4** phải chịu 5.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho ông **Y Soai K** số tiền 3.267.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar theo biên lai thu số AA/2021/0014994 ngày 03 tháng 4 năm 2024.

[4]. Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bế Văn Toàn